

Số: 8228/KH-UBND

Lai Châu, ngày 24 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 263/NQ-CP ngày 07/9/2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 21/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Nghị quyết số 263/NQ-CP ngày 07/9/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 263/NQ-CP*); Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 21/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là *Chương trình hành động số 24-CTr/TU*). Kế hoạch số 111-KH/ĐU ngày 22/9/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh Lai Châu về triển khai Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 21/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch số 111-KH/ĐU*).

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 263/NQ-CP, Chương trình hành động số 24-CTr/TU, Kế hoạch số 111-KH/ĐU như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, tổ chức và triển khai đầy đủ, đồng bộ các quan điểm, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 263/NQ-CP ngày 07/9/2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 21/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 111-KH/ĐU của Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 21/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới bảo đảm thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm và tiến độ thực hiện; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, cơ chế phối hợp liên ngành, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 263/NQ-CP, Chương trình hành động số 24-CTr/TU, Kế hoạch số 111-KH/ĐU.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về tư duy và phương thức phát triển du lịch theo chiều sâu, chất lượng, hiệu quả, bền vững và tạo giá trị gia tăng cao; phát huy vai trò của du lịch là một động lực tăng trưởng, gắn với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển văn hóa, bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần gương mẫu; tổ chức thực hiện hoàn thành các mục tiêu của Nghị quyết số 263/NQ-CP, Chương trình hành động số 24-CTr/TU và Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; cụ thể hóa nhiệm vụ thành chương trình, kế hoạch, đề án có trọng tâm, trọng điểm, xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ, nguồn lực, sản phẩm và chỉ số đánh giá; tăng cường kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của người đứng đầu.

- Việc tổ chức thực hiện phải bám sát Nghị quyết số 263/NQ-CP, Chương trình hành động số 24-CTr/TU; Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các chủ trương, định hướng của trung ương, của tỉnh; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tăng cường liên kết ngành, liên kết địa phương và liên kết vùng.

- Quá trình triển khai thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên khoa học giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương liên quan. Chỉ đạo tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, đánh giá kết quả rõ ràng, định kỳ kiểm tra, giám sát, sơ kết và tổng kết.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời điều chỉnh, bổ sung giải pháp phù hợp. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ trí thức, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong xây dựng, phát triển du lịch; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích đổi mới sáng tạo.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế

của tỉnh, tạo động lực cho tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; phấn đấu đến năm 2030, Lai Châu trở thành điểm đến hấp dẫn của vùng Trung du và miền núi phía Bắc, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Nâng cao tỷ trọng đóng góp của ngành du lịch vào GRDP của tỉnh; phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, cảnh quan, tài nguyên thiên nhiên, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển bền vững; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phát triển du lịch; tăng cường liên kết vùng, mở rộng thị trường và không gian phát triển, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp, cộng đồng và du khách.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tốc độ tăng trưởng lượt khách du lịch bình quân giai đoạn đạt 10%/năm; tổng lượt khách du lịch đến Lai Châu năm 2030 đạt 2,3 triệu lượt, trong đó khách nội địa đạt 2,24 triệu lượt, khách quốc tế đạt 0,06 triệu lượt. Tổng doanh thu từ du lịch năm 2030 đạt 2.700 tỷ đồng, đóng góp ngày càng lớn vào GRDP của tỉnh.

- Duy trì, nâng cao chất lượng 25 khu, điểm du lịch đã được công nhận; 06 điểm bản du lịch cộng đồng trở lên; phấn đấu 02 điểm du lịch lòng hồ đạt các tiêu chí đăng ký giải thưởng của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, 02 điểm du lịch cộng đồng đạt tiêu chí đăng ký giải thưởng du lịch cộng đồng ASEAN; 01 điểm du lịch cộng đồng đạt tiêu chí đăng ký giải thưởng du lịch cộng đồng của Tổ chức Du lịch Liên Hợp Quốc.

- Phấn đấu thu hút đầu tư, xây dựng, công nhận ít nhất 01 khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cấp tỉnh; đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch theo quy hoạch tại 02 khu du lịch quốc gia Ô Quy Hồ, Cao nguyên Sìn Hồ; thu hút từ 01 - 02 nhà đầu tư tham gia đầu tư các dự án du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, thể thao, sân golf và các sản phẩm, dịch vụ du lịch phù hợp.

- Mở rộng quy mô hệ thống lưu trú trên 3.000 buồng, phòng, trong đó có trên 25% buồng, phòng đạt tiêu chuẩn 3 sao trở lên; thời gian lưu trú khách quốc tế bình quân 2,1 ngày, khách nội địa bình quân 1,85 ngày.

- Tạo việc làm cho 9.500 lao động (trong đó lao động trực tiếp 2.800 người).

- Phát triển các tour du lịch chinh phục, khám phá các đỉnh núi (*Pu Ta Leng, Pu Si Lung, Bạch Mộc Lương Tử, Tả Liên Sơn*) đạt chuẩn theo các điều kiện, quy định về du lịch mạo hiểm.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động du lịch; hình thành cơ sở dữ liệu du lịch của tỉnh, số hoá tài nguyên và điểm đến, bản đồ số du lịch, nền tảng số du lịch.

- Tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch có lợi thế của tỉnh, trong đó chú trọng du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, dược liệu, Sâm Lai Châu, chè, mắc ca, sản phẩm OCOP, du lịch văn hóa, lễ hội, lịch sử, tâm linh; du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, du lịch thể thao mạo hiểm, trekking, hiking, leo núi, khám phá hang động, thác nước, rừng nguyên sinh, du lịch gắn với sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch biên giới, chợ phiên, kinh tế đêm, phố đi bộ, chợ đêm, không gian ẩm thực và vui chơi giải trí phù hợp với điều kiện thực tế.

- Phân đầu mỗi xã, phường lựa chọn, xây dựng và phát triển sản phẩm hoặc điểm đến đặc trưng có khả năng nhận diện thương hiệu; hình thành các tuyến, điểm du lịch liên kết giữa khu vực đô thị, nông thôn, vùng dược liệu, vùng chè, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa và các điểm du lịch cộng đồng; tăng cường liên kết với các địa phương trong vùng để hình thành hành trình du lịch đa dạng, hấp dẫn.

3. Định hướng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045

3.1. Đến năm 2035

- Phân đầu hoàn thiện việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật thiết yếu (đường, điện, nước sạch, viễn thông...) và đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch theo quy hoạch tại 02 địa điểm quy hoạch khu du lịch quốc gia để đảm bảo các tiêu chí trình cấp có thẩm quyền công nhận khi đủ điều kiện.

- Duy trì, nâng cao chất lượng các khu, điểm du lịch đã được công nhận để phân đầu tiếp tục đạt các giải thưởng trong nước và quốc tế; đầu tư, hỗ trợ công nhận mới các khu, điểm du lịch đảm bảo điều kiện theo quy định; tiếp tục phát triển thêm các tour du lịch chinh phục, khám phá các đỉnh núi của Lai Châu đạt chuẩn theo các điều kiện, quy định về du lịch mạo hiểm; nghiên cứu, phát triển thêm các sản phẩm du lịch gắn với các dự án điện năng lượng gió, năng lượng mặt trời trên địa bàn tỉnh.

- Phân đầu tăng trưởng lượt khách du lịch đến với Lai Châu trung bình từ 10 - 12%/năm, tổng lượt khách đến Lai Châu vào năm 2035 đạt trên 3 triệu lượt.

3.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Tiếp tục phát triển du lịch theo hướng hiện đại, xanh, thông minh, bền vững, có sức cạnh tranh; hình thành các sản phẩm, điểm đến đặc trưng, có thương hiệu; nâng cao đóng góp của du lịch trong cơ cấu kinh tế và chất lượng

tăng trưởng của tỉnh, phù hợp với định hướng của Nghị quyết số 26-NQ/TW, quy hoạch và điều kiện phát triển của tỉnh trong từng thời kỳ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong phát triển du lịch

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 26-NQ/TW, Chương trình hành động số 24-CTr/TU và Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch này; xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền với hình thức phù hợp, tạo sự thống nhất, nâng cao nhận thức và hành động trong cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, là động lực quan trọng trong chuyển đổi, xây dựng mô hình tăng trưởng của đất nước, của tỉnh dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm.

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển du lịch từ khai thác tài nguyên đơn thuần sang tạo giá trị; từ chú trọng tăng trưởng chủ yếu dựa vào số lượng khách sang nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh tế, thời gian lưu trú, mức chi tiêu, trải nghiệm và giá trị gia tăng; lấy sự hài lòng của du khách, hiệu quả kinh tế, xã hội, sự bền vững của tài nguyên, môi trường và lợi ích của cộng đồng làm thước đo quan trọng trong tổ chức phát triển du lịch.

- Xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển du lịch; lồng ghép mục tiêu phát triển du lịch vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, chương trình phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương; gắn phát triển du lịch với phát triển văn hóa, bảo đảm môi trường, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đối ngoại và hội nhập quốc tế; tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực tạo tiền đề cho du lịch phát triển, đồng thời du lịch là động lực lan tỏa phát triển ngành, lĩnh vực liên quan. Tăng cường kết nối vùng, liên vùng, phát huy các thiết chế văn hóa, thể thao, các lợi thế cảnh quan, thiên nhiên thành nguồn lực cho phát triển du lịch.

- Phát động phong trào toàn dân tham gia xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện, chuyên nghiệp; nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trong bảo vệ tài nguyên, môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa, ứng xử văn minh với khách du lịch; phát huy tinh thần “mỗi người dân là một đại sứ du lịch”.

- Các cơ quan báo chí, truyền thông có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền, định hướng nhận thức về phát triển du lịch; cung cấp thông tin chính thống, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và Nhân dân trong xây dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện và hình ảnh điểm đến Lai Châu; đồng thời giới thiệu, quảng bá tiềm năng thế mạnh, vẻ đẹp thiên nhiên, văn hóa, con người đến bạn bè trong nước và quốc tế.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách, tạo đột phá chiến lược, phát huy và khơi thông nguồn lực phát triển du lịch

- Rà soát hệ thống cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển du lịch, đối chiếu với yêu cầu của Nghị quyết số 26-NQ/TW và định hướng phát triển của tỉnh; tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030; các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và cộng đồng dân cư tham gia phát triển du lịch; ưu tiên các sản phẩm đặc thù, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, du lịch thể thao mạo hiểm, du lịch cộng đồng và chuyển đổi số nhằm tạo môi trường thuận lợi, khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống và phát triển bền vững.

- Phát huy lợi thế cảnh quan thiên nhiên, các thiết chế văn hóa, thể thao, giá trị văn hóa để phát triển du lịch; bổ sung nguồn lực ngân sách nhà nước phù hợp cho phát triển du lịch, đáp ứng yêu cầu phát triển. Ưu tiên nguồn lực thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 và các dự án, công trình hạ tầng du lịch có tính động lực, tạo sức lan tỏa cao.

- Nghiên cứu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách thu hút về đầu tư, đất đai, ... thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp có năng lực về tài chính, công nghệ, quản trị thực hiện đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, hạ tầng tiếp cận điểm đến, các khu, điểm du lịch trọng điểm, tổ hợp văn hóa - thể thao - du lịch - giải trí - mua sắm, chuyển đổi xanh, kinh tế đêm, du lịch mạo hiểm, chăm sóc sức khỏe, du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa có chất lượng cao, sức lan tỏa, bảo đảm phù hợp với pháp luật, hiệu quả sử dụng nguồn lực và yêu cầu phát triển bền vững.

- Xây dựng cơ chế, chính sách phối hợp liên ngành đủ mạnh, đặt du lịch là trung tâm trong chuỗi giá trị dịch vụ với các ngành thương mại, giao thông vận tải, nông nghiệp, y tế, văn hóa, thể thao, công nghiệp sáng tạo, tài chính, ngân

hàng và công nghệ; triển khai Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện trường đầu tư, kinh doanh; đơn giản hóa quy trình đầu tư, rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt dự án; ban hành hướng dẫn về trình tự, thủ tục thực hiện các dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện nhanh nhất các chính sách ưu đãi phát triển du lịch do Trung ương ban hành.

- Chủ động phối hợp, kiến nghị các bộ, ngành Trung ương tháo gỡ khó khăn về thủ tục xuất nhập cảnh, lưu trú, tham quan khu vực biên giới để thuận lợi cho khách du lịch quốc tế và bảo đảm yêu cầu quản lý biên giới, an ninh quốc gia.

- Tăng cường quản lý, tổ chức thực hiện quy hoạch; tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung, tích hợp, lập các quy hoạch không gian du lịch trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; bảo đảm sự đồng bộ giữa phát triển du lịch với đô thị, nông thôn, giao thông, đất đai, lâm nghiệp, nông nghiệp, môi trường, văn hóa và quốc phòng, an ninh; khắc phục tình trạng đầu tư manh mún, phân tán, phá vỡ cảnh quan và không gian văn hóa truyền thống. Hoàn thành việc lập quy hoạch chung 02 địa điểm du lịch có tiềm năng phát triển thành Khu du lịch quốc gia (Cao nguyên Sìn Hồ và Đèo Ô Quy Hồ); lập quy hoạch chi tiết 03 điểm du lịch cộng đồng có lợi thế tiêu biểu để quản lý không gian và hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng; lồng ghép, xác định đầy đủ không gian, quỹ đất, hạ tầng và yêu cầu bảo vệ cảnh quan, môi trường phục vụ phát triển du lịch trong các quy hoạch có liên quan.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch đã ban hành; thường xuyên rà soát, đánh giá khả năng tiếp cận, mức độ phát huy hiệu quả của chính sách, kịp thời sửa đổi, bổ sung cập nhật các đề án phát triển du lịch, du lịch thông minh, kinh tế ban đêm và các chương trình hỗ trợ phát triển sản phẩm theo hướng tránh trùng lặp, bảo đảm nguồn lực thực hiện; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, bất cập về đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng và các lĩnh vực có liên quan.

- Quản lý chặt chẽ các khu, điểm du lịch; khu di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt và quy định của pháp luật. Đầu tư các thiết chế văn hóa quan trọng cấp tỉnh, trong đó tập trung xây dựng mới công trình Bảo tàng - Thư viện tỉnh, Trung tâm Văn hóa, nghệ thuật tỉnh, góp phần tạo không gian, điều kiện phát triển các sản phẩm văn hóa, du lịch. Ban hành Quy chế quản lý các hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng khách du lịch, nhất là các hoạt động thể thao mạo hiểm.

3. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, tăng cường kết nối, tạo động lực phát triển du lịch

- Ưu tiên nguồn lực phát triển hạ tầng giao thông chiến lược, tăng cường kết nối Lai Châu với các trung tâm du lịch, thị trường khách lớn, các tỉnh trong vùng và kết nối nội tỉnh; phối hợp đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án quan trọng như đường nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai, hầm đường bộ qua đèo Hoàng Liên, cao tốc CT.13 Bảo Hà - Lai Châu và các tuyến giao thông đến các khu, điểm du lịch trọng điểm; bến thủy nội địa, các thiết chế văn hóa; hỗ trợ phát triển các tuyến xe kết nối Sa Pa với các điểm du lịch của tỉnh để thu hút khách kéo dài tour từ Sa Pa đến Lai Châu; tuyến xe khách quốc tế Kim Bình - Lai Châu.

- Nâng cấp, hoàn thiện, đồng bộ, hiện đại hóa cơ sở vật chất và hệ thống dịch vụ tại các khu, điểm du lịch trọng điểm phục vụ trực tiếp trải nghiệm của du khách tại điểm đến, hạ tầng phục vụ lễ hội, sự kiện, đường dạo nội bản, điện chiếu sáng nội bản; bến thuyền đối với điểm du lịch có vùng lòng hồ, hạ tầng vệ sinh môi trường, bãi đỗ xe, biển chỉ dẫn, nhà vệ sinh, trạm dừng nghỉ, nhà chờ, hạ tầng số, văn hóa, môi trường, hệ thống nước sạch, cảnh quan môi trường và các công trình dịch vụ hỗ trợ khách du lịch theo hướng đồng bộ, văn minh, an toàn, thân thiện; ưu tiên 02 khu vực có tiềm năng phát triển thành khu du lịch quốc gia, các điểm du lịch cộng đồng tiêu biểu, khu vực lòng hồ, khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và các tuyến du lịch chinh phục đỉnh núi; bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp khả năng cân đối nguồn lực.

- Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa bản thành nhà truyền thống (bảo tàng thu nhỏ), có không gian tổ chức các hoạt động trình diễn dân gian (văn nghệ, nghề thủ công...), biểu diễn, giao lưu văn nghệ, tìm hiểu bản sắc văn hóa truyền thống; trưng bày, giới thiệu hiện vật đời sống văn hóa, sản phẩm nông sản, ẩm thực, sản phẩm OCOP, quà tặng lưu niệm.

- Bố trí quỹ đất để thu hút các nhà đầu tư chiến lược tham gia phát triển các dự án động lực, khu phức hợp du lịch - văn hóa - thể thao - giải trí - mua sắm, trung tâm thương mại, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, thể thao, bến thủy nội địa phục vụ dân sinh kết hợp du lịch, điểm dừng chân, ngắm cảnh và các công trình, dịch vụ hỗ trợ khác phù hợp quy hoạch, quy định pháp luật.

- Phát triển hệ thống cơ sở lưu trú và dịch vụ du lịch theo nhu cầu thị trường và từng phân khúc khách; ưu tiên thu hút đầu tư các cơ sở lưu trú, nghỉ dưỡng và dịch vụ chất lượng cao, có thương hiệu, quản trị chuyên nghiệp; đồng thời nâng cao chất lượng hệ thống cơ sở lưu trú hiện có, bảo đảm hài hòa với cảnh quan, môi trường và bản sắc địa phương.

4. Phát triển thị trường và sản phẩm du lịch chất lượng cao, đặc sắc, khác biệt; nâng cao giá trị gia tăng và hiệu quả kinh tế du lịch

- Thực hiện điều tra thị trường khách du lịch; nâng cao năng lực nghiên cứu, phân tích và dự báo thị trường, xác định thị trường trọng điểm, thị trường tiềm năng và các phân khúc khách phù hợp với lợi thế, năng lực cạnh tranh và khả năng cung ứng dịch vụ của tỉnh; ưu tiên thu hút các phân khúc khách có khả năng lưu trú dài ngày, mức chi tiêu cao, khách quốc tế, khách gia đình, khách trẻ, khách du lịch trải nghiệm, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và thể thao mạo hiểm; tăng cường liên kết sản phẩm du lịch với nông nghiệp, thương mại, công nghiệp văn hóa, y tế, thể thao, vận tải và kinh tế cửa khẩu.

- Phát triển, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch theo lợi thế của tỉnh; xác định rõ lợi thế khác biệt của du lịch Lai Châu, tập trung vào các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh của tỉnh; lấy trải nghiệm thiên nhiên, văn hóa bản địa, sinh thái núi cao và cộng đồng làm nền tảng; phát triển sản phẩm du lịch văn hóa gắn với các sự kiện, lễ hội, âm nhạc, giải trí, thời trang, công nghệ số, kinh tế đêm; kéo dài thời gian lưu trú, nâng mức chi tiêu, nâng tỷ lệ khách quay trở lại và hiệu quả kinh tế từ hoạt động du lịch. Kiểm soát việc phát triển sản phẩm theo phong trào, trùng lặp giữa các địa phương.

- Phát triển sản phẩm du lịch văn hóa gắn với các lĩnh vực công nghiệp văn hóa như điện ảnh, âm nhạc, giải trí, thời trang, công nghệ số, sáng tạo, kinh tế đêm gắn với triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

- Tăng cường, liên kết chuỗi giá trị giữa lữ hành, vận chuyển, lưu trú, dịch vụ và sản phẩm địa phương, nâng cao hiệu quả kinh tế và giúp các doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị, kênh phân phối.

- Tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng 03 nhóm sản phẩm: nhóm sản phẩm chính gồm du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, dược liệu, Sâm Lai Châu, chè, mắc ca, sản phẩm OCOP, du lịch văn hóa, lễ hội, lịch sử, tâm linh; nhóm sản phẩm độc đáo, đặc sắc gồm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, du lịch thể thao mạo hiểm, trekking, hiking, leo núi, khám phá hang động, thác nước, rừng nguyên sinh; nhóm sản phẩm bổ trợ gồm du lịch gắn với sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch biên giới, chợ phiên, chợ đêm, phố đi bộ, điểm dừng chân, ngắm cảnh và dịch vụ vận tải kết nối điểm đến.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các điểm du lịch cộng đồng đã được công nhận; hỗ trợ hoàn thiện các điều kiện đối với các điểm bản có tiềm

năng để công nhận mới ít nhất 06 điểm bản du lịch cộng đồng¹, đồng thời lựa chọn tối thiểu 02 điểm du lịch cộng đồng đã được công nhận để hỗ trợ tham gia và đạt giải thưởng du lịch cộng đồng ASEAN; 01 điểm du lịch cộng đồng đạt giải thưởng “làng du lịch cộng đồng tốt nhất thế giới” của Tổ chức Du lịch Liên Hợp Quốc; Quan tâm hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhất là hệ thống bến thủy nội địa phục vụ dân sinh kết hợp du lịch, tàu du lịch đạt chuẩn và dịch vụ vui chơi giải trí trên mặt nước kết hợp với hoạt động trải nghiệm, thưởng thức ẩm thực từ các nguồn lợi thủy sản để phát triển các điểm du lịch lòng hồ.

- Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất du lịch hỗ trợ chinh phục các đỉnh núi gắn với xây dựng một số sản phẩm có khả năng trở thành hình ảnh nhận diện du lịch Lai Châu gắn với các đỉnh núi như Pu Ta Leng, Pu Si Lung, Bạch Mộc Lương Tử, Tả Liên Sơn; đường đi bộ dã ngoại, điểm dừng chân ngắm cảnh tại các xã có lợi thế như: Bình Lư, Tả Lèng, Khun Há, Sin Suối Hồ, Hua Bum; du lịch cộng đồng Sin Suối Hồ, Si Thâu Chải, Lao Chải và các bản du lịch đặc sắc; du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng Cao nguyên Sin Hồ, Đèo Ô Quy Hồ; du lịch lòng hồ; du lịch gắn với Sâm Lai Châu, chè cổ thụ, suối khoáng nóng và văn hóa các dân tộc.

- Tăng cường phát triển nhóm sản phẩm du lịch hội nghị, sự kiện, lễ hội; xây dựng sản phẩm du lịch gắn với văn hoá ẩm thực đặc sắc, đa dạng của các dân tộc, từng bước xây dựng ẩm thực Lai Châu trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng; phát triển các không gian, tuyến phố, chợ phiên, chợ đêm và điểm trải nghiệm ẩm thực, hình thành nhà hàng, khách sạn đạt chuẩn, khu, điểm du lịch và dịch vụ về đêm.

- Chú trọng hình thành hệ thống tour, tuyến nội tỉnh, liên tỉnh và xuyên biên giới; tăng cường kết nối với các tỉnh Tây Bắc mở rộng, các trung tâm du lịch lớn trong nước và thị trường Trung Quốc. Phát triển các tuyến có khả năng kết nối nhiều loại hình trải nghiệm, phân bổ dòng khách hợp lý, kéo dài hành trình và thời gian lưu trú tại tỉnh.

- Phát triển du lịch cộng đồng gắn với sinh thái nông nghiệp, nông thôn, làng nghề, chợ phiên vùng cao, trải nghiệm văn hoá bản địa; Đẩy mạnh liên kết du lịch với nông nghiệp, lâm nghiệp, OCOP, ẩm thực, dược liệu, nghề thủ công truyền thống, công nghiệp văn hóa, thương mại và dịch vụ; hình thành chuỗi sản xuất - cung ứng - tiêu dùng sản phẩm địa phương trong hoạt động du lịch, nâng tỷ lệ chi tiêu của khách và giá trị được giữ lại tại địa phương.

- Phát triển các mô hình kinh tế đêm, không gian phố lễ hội, tổ hợp du

¹ Dền Sung, xã Sin Suối Hồ; bản Nà Phất, xã Bình Lư; bản Sà Dề Phìn, xã Sin Hồ; bản Pá Khôm, xã Nậm Tăm; bản Mường Than, xã Than Uyên; bản Thào, xã Pắc Ta.

lịch - văn hóa - giải trí - thể thao, các chương trình biểu diễn, mua sắm và vui chơi giải trí chất lượng cao, phù hợp với điều kiện thực tế của từng khu vực.

- Hướng dẫn, triển khai các chính sách của Trung ương về hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và địa phương tham gia và phát triển sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh. Hằng năm xây dựng kế hoạch phát triển thị trường, thu hút khách du lịch đến Lai Châu, gắn với từng thị trường, phân khúc khách và sản phẩm du lịch cụ thể.

5. Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến, quảng bá; xây dựng, nâng tầm thương hiệu và tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch

- Thực hiện thống nhất định vị thương hiệu “Lai Châu - Kỳ vĩ và bản sắc”; xây dựng hệ thống nhận diện, nội dung truyền thông chuyên nghiệp, nhất quán, làm nổi bật giá trị khác biệt về thiên nhiên, văn hóa, con người và sản phẩm đặc hữu của tỉnh. Xây dựng bộ công cụ nhận diện quảng bá thương hiệu du lịch Lai Châu phục vụ các cuộc họp, hội thảo, hội nghị, hội chợ, triển lãm và các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch quan trọng; xây dựng các biển quảng cáo, pano, bản đồ du lịch tầm lớn trên các tuyến quốc lộ vào tỉnh; xây dựng thực hiện chiến lược quảng bá thương hiệu các sản phẩm đặc hữu thế mạnh của tỉnh như ruộng bậc thang, dược liệu, sâm... các ấn phẩm quảng bá các sản phẩm du lịch của tỉnh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình quảng bá, xúc tiến đầu tư tỉnh Lai Châu theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, gắn với từng thị trường, phân khúc khách và sản phẩm cụ thể; chuyển từ quảng bá những gì tỉnh có sang xúc tiến theo nhu cầu thị trường, tăng liên kết giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp lữ hành, cơ sở dịch vụ và điểm đến; tận dụng các chương trình, sự kiện đối ngoại ở nước ngoài để quảng bá xúc tiến; từng bước đánh giá hiệu quả xúc tiến thông qua khả năng hình thành tour, tuyến, lượng khách, cơ cấu khách, thời gian lưu trú và mức chi tiêu; gắn xúc tiến, quảng bá du lịch với ngoại giao văn hóa, quảng bá ẩm thực, nghệ thuật biểu diễn, thể thao, lễ hội và các sự kiện có quy mô lớn.

- Xây dựng, chuẩn hóa kho dữ liệu, nội dung truyền thông du lịch của tỉnh theo hướng chính thống, đồng bộ, có khả năng chia sẻ cho các cơ quan báo chí, truyền thông và các chủ thể quảng bá trong nước và quốc tế; đồng thời theo dõi, nắm bắt và kịp thời xử lý thông tin trên môi trường mạng để bảo vệ hình ảnh, uy tín điểm đến Lai Châu.

- Đẩy mạnh quảng bá trên các nền tảng số, mạng xã hội, báo chí trung ương, các kênh truyền thông có sức lan tỏa; tăng cường hợp tác với doanh

nghiệp lữ hành, doanh nghiệp vận tải, cơ quan truyền thông, nhà sáng tạo nội dung, KOL, KOC có tầm ảnh hưởng lớn đến với Lai Châu để trải nghiệm và sản xuất nội dung quảng bá.

- Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác với các tỉnh Tây Bắc mở rộng, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các trung tâm du lịch lớn; phát triển các tuyến, chuỗi sản phẩm liên tỉnh, liên vùng, nhất là trục Sa Pa - Lai Châu - Điện Biên. Phát huy lợi thế Cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng; cụ thể hóa, triển khai hiệu quả các nội dung ký kết hợp tác giữa tỉnh Lai Châu với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Phối hợp với Cục du lịch Quốc gia và các tỉnh trong nhóm liên kết tham gia tổ chức các chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch tại thị trường quốc tế như: Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan và một số nước Tây Âu phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng bố trí nguồn lực của tỉnh và yêu cầu quốc phòng, an ninh và quy định pháp luật.

- Tăng cường tổ chức, đăng cai các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch, hội nghị, hội thảo, triển lãm có khả năng thu hút khách; phát huy hiệu quả các lễ hội, Tuần Du lịch - Văn hóa và các sự kiện đặc trưng của tỉnh khuyến khích người dân tham gia; tăng cường hợp tác với các địa phương, doanh nghiệp, cơ quan truyền thông và đối tác trong nước, quốc tế; mở rộng liên kết xúc tiến du lịch theo vùng, liên vùng; triển khai Bộ tiêu chí đánh giá điểm đến; tổ chức đánh giá, tôn vinh các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp thu hút sự hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ để phát triển sản phẩm du lịch, du lịch cộng đồng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch.

- Phát huy hiệu quả các danh hiệu, giải thưởng du lịch trong nước và quốc tế trong quảng bá, xúc tiến và phát triển sản phẩm; tiếp tục xây dựng, nâng cao chất lượng các khu, điểm du lịch có tiềm năng tham gia các giải thưởng, danh hiệu uy tín, tạo sức lan tỏa và nâng tầm thương hiệu du lịch tỉnh.

6. Phát triển nguồn nhân lực, doanh nghiệp và cộng đồng du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển mới

- Phát triển các doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch, nhất là doanh nghiệp lữ hành, lưu trú, dịch vụ; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, đặc biệt là các hộ kinh doanh và hợp tác xã du lịch cộng đồng, nâng cao hiệu quả hoạt động và tiếp cận chuyển đổi số trong quản lý, quảng bá, cung cấp dịch vụ du lịch; thu hút các doanh nghiệp lữ hành có thương hiệu mở chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc mở rộng hoạt động tại tỉnh.

- Tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp, hiệp hội du lịch và các địa phương để xây dựng sản phẩm, tuyến du lịch chất lượng cao, tổ chức các

chương trình xúc tiến, liên kết và mở rộng thị trường; thúc đẩy liên kết vùng trong phát triển sản phẩm, hạ tầng, xúc tiến, đào tạo và chia sẻ dữ liệu.

- Xây dựng đội ngũ nhân lực du lịch đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng; chú trọng chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, kỹ năng số, kỹ năng giao tiếp và khả năng thích ứng với yêu cầu mới. Hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch, gắn với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp, cộng đồng và thị trường. Tăng cường liên kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và hiệp hội nghề nghiệp trong đào tạo, bồi dưỡng nhân lực theo nhu cầu thực tế của thị trường.

- Thu hút, sử dụng hiệu quả đội ngũ chuyên gia, cán bộ quản lý và nhân lực chất lượng cao; đồng thời chú trọng đào tạo nhân lực tại chỗ ở các khu, điểm du lịch, vùng nông thôn, làng nghề, đồng bào dân tộc thiểu số và người dân tại các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng tạo việc làm, nâng cao thu nhập và bảo đảm người dân được hưởng lợi từ phát triển du lịch.

- Phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng trong bảo tồn văn hóa, giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường và phát triển sản phẩm du lịch; nâng cao chất lượng các mô hình du lịch cộng đồng, gắn phát triển du lịch với sinh kế, sản phẩm địa phương và lợi ích thiết thực của người dân, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa một cách bền vững.

7. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển du lịch thông minh

- Phát triển du lịch thông minh theo hướng đồng bộ, thống nhất; xây dựng và từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu du lịch, kết nối với nền tảng, dữ liệu dùng chung của tỉnh và các hệ thống liên quan, phục vụ quản trị dựa trên dữ liệu, quản lý điểm đến, nghiên cứu thị trường, xúc tiến và phát triển sản phẩm.

- Vận hành hiệu quả cổng du lịch thông minh; xây dựng ứng dụng du lịch thông minh tỉnh Lai Châu; tích hợp bản đồ số, trợ lý du lịch ảo AI đa ngôn ngữ, hệ thống đặt phòng, đặt vé điện tử liên thông các điểm du lịch và tiện ích gợi ý lịch trình cá nhân hoá cho du lịch.

- Thực hiện số hóa 100% các khu, điểm du lịch được công nhận và phấn đấu công nhận; các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia; phát triển bản đồ số, hệ thống thuyết minh đa phương tiện, vé điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích hỗ trợ du khách.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, bản đồ số và các công nghệ phù hợp quản lý điểm đến, dự báo nhu cầu, quảng bá sản phẩm và nâng cao trải nghiệm của khách du lịch. Hỗ trợ doanh nghiệp du lịch chuyển đổi số, nâng cao

năng lực quản trị, công khai, minh bạch thông tin và giá dịch vụ; tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu và bảo vệ thông tin của khách du lịch theo quy định.

- Phát triển hạ tầng viễn thông, internet tốc độ cao tại các khu, điểm du lịch; từng bước hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh, có khả năng cung cấp thông tin, cảnh báo an toàn, hỗ trợ du khách, quản lý sức chứa và chất lượng điểm đến; tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.

8. Đổi mới phương thức quản trị du lịch; nâng cao chất lượng điểm đến xanh, thông minh, an toàn và bền vững

- Đổi mới phương thức quản lý và quản trị du lịch theo hướng hiện đại, đồng bộ, hiệu quả; phân định rõ trách nhiệm, tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp trong quản lý quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, giao thông, tài nguyên, môi trường, lâm nghiệp, văn hóa, an ninh trật tự và hoạt động kinh doanh du lịch; xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin và xử lý các vấn đề phát sinh tại điểm đến. Từng bước xây dựng và triển khai Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng điểm đến, mức độ hài lòng của du khách, chất lượng dịch vụ, môi trường, an toàn, chuyển đổi số và hiệu quả kinh tế du lịch. Thúc đẩy thương mại điện tử trong du lịch, mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt. Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi số, công khai, minh bạch giá dịch vụ, sản phẩm du lịch.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, văn minh du lịch và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch; bảo đảm công khai, minh bạch về giá, chất lượng hàng hóa, dịch vụ, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và quyền lợi của khách du lịch; xây dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện, chuyên nghiệp.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định về kinh doanh du lịch; kiểm tra dịch vụ, giá cả, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh, trật tự, an toàn giao thông; kịp thời xử lý các vi phạm và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của khách du lịch.

- Quản lý chặt chẽ việc khai thác tài nguyên, sức chứa và môi trường tại các khu, điểm du lịch; gắn phát triển du lịch với bảo vệ rừng, đa dạng sinh học, cảnh quan thiên nhiên, nguồn nước và không gian văn hóa truyền thống; khuyến khích phát triển mô hình điểm đến xanh, sạch, văn minh, thân thiện, sử dụng tiết kiệm năng lượng, giảm chất thải nhựa, tăng cường thu gom, xử lý chất thải, nước thải và các giải pháp phát thải thấp.

- Tăng cường quản lý các hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng khách du lịch; hoàn thiện quy định, quy trình, điều kiện tổ chức đối với trekking, hiking, leo núi, khám phá hang động, thác nước, hoạt

động trên lòng hồ và các sản phẩm du lịch mạo hiểm; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, cứu hộ, cứu nạn và xử lý tình huống tại điểm đến.

- Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn, cứu hộ, cứu nạn, y tế, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, quản lý hoạt động tại biên giới và chủ động phòng ngừa, xử lý kịp thời các tình huống phát sinh tại khu, điểm du lịch và các sự kiện đông người và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của khách du lịch; xây dựng hình ảnh Lai Châu là điểm đến an toàn, thân thiện, văn minh, có trách nhiệm với cộng đồng và môi trường.

9. Gắn phát triển du lịch với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, bảo vệ tài nguyên và phát triển bền vững

- Rà soát, đánh giá hệ thống di tích, di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh và các giá trị văn hóa truyền thống có khả năng khai thác phục vụ du lịch; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di sản gắn với phát triển sản phẩm du lịch.

- Phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, văn hóa cộng đồng, lễ hội, làng nghề, ẩm thực và các giá trị văn hóa đặc trưng trong phát triển sản phẩm du lịch; bảo đảm hài hòa giữa bảo tồn và khai thác, giữa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, cộng đồng và người dân. Đẩy mạnh số hóa di sản, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, nghiên cứu, bảo tồn, quảng bá và phát triển du lịch.

- Xây dựng Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Lai Châu; triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ; ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Lai Châu, thay thế Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh.

- Kiểm soát sức tải tại các điểm đến, không đánh đổi môi trường, cảnh quan, tài nguyên thiên nhiên và giá trị văn hóa lấy tăng trưởng du lịch trước mắt; bảo đảm phát triển du lịch thực sự trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân và bảo tồn các giá trị cho thế hệ mai sau.

10. Nhiệm vụ cụ thể: (Có phụ lục kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) của ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt; lồng ghép trong Chương trình

mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án khác có liên quan để tránh trùng lặp, dàn trải, lãng phí; huy động từ các nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch theo nội dung Kế hoạch. Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm, trước ngày 10 tháng 12 tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp năm tiếp theo.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển du lịch vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm của tỉnh theo quy định hiện hành. Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương và khả năng cân đối ngân sách tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch và quyết toán nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, tính khả thi và sản phẩm đầu ra; chủ động tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách thuộc lĩnh vực quản lý.

4. Đề nghị các cơ quan báo chí truyền thông địa phương và cơ quan báo chí trung ương thường trú tại tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền về du lịch nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng thế mạnh, vẻ đẹp thiên nhiên, văn hóa, con người đến bạn bè trong nước và quốc tế.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường: Xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn; chủ động bố trí nguồn lực, lồng ghép nhiệm vụ phát triển du lịch với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển văn hóa, nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tại địa phương.

6. Hiệp hội Du lịch tỉnh Lai Châu và các doanh nghiệp du lịch: Phát huy vai trò cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng; chủ động tham gia xây dựng, phát triển sản phẩm, thị trường và chuỗi liên kết du lịch. Phối hợp tổ chức xúc tiến, quảng bá, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; nâng cao chất lượng dịch vụ và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp du lịch.

Vận động hội viên thực hiện nghiêm các quy định pháp luật, nâng cao chất lượng phục vụ, công khai, minh bạch giá dịch vụ, bảo đảm quyền lợi khách du lịch và xây dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường triển khai thực hiện. Định kỳ hằng năm trước ngày 25/11 báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (b/c)
- Thường trực Tỉnh ủy; (b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- V4;
- Lưu: VT, VX2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tổng Thanh Hải